

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ
PHENIKAA**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ PHENIKAA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHENIKAA TECHNOLOGY TRANSFER AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHENIKAA T

2. Mã số doanh nghiệp: 0109379361

3. Ngày thành lập: 15/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tòa nhà A1- Trường Đại học Phenikaa, Nguyễn Văn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
7.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
8.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
11.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
12.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
13.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
14.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
15.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
16.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
17.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
18.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
19.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

20.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
21.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
22.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
23.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
24.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
25.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
26.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
27.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
34.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
35.	Lập trình máy vi tính	6201
36.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
39.	Cổng thông tin	6312
40.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
43.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
44.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
45.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213

46.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
47.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
48.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
50.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7490(Chính)
51.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: dạy về tôn giáo và các trường của tổ chức đảng, đoàn thể	8559
52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
53.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
54.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
55.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: - Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa - Sản xuất dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng	3250
56.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn	3290

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mười tỉ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA	Tổ 7, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	510.000	5.100.000.000	51,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	510.000	5.100.000.000	51,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯƠNG HOÀNG XANH A&A	Số 167 Phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	480.000	4.800.000.000	48,000	0104961939	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	480.000	4.800.000.000	48,000		

3	PHẠM ANH TUẤN	Tổ 5 cụm 2, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	0330810015 00
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Ho và tên: HỒ XUÂN NĂNG

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Ngày cấp: 05/08/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư

Chỗ ở hiện tại: Nhà vườn A33, KĐT M TH- NC, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội